

Bản án số: 44/2022/HNGĐ-ST

Ngày 02-8-2022

“V/v tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Sỹ Phác, bà Hoàng Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil tham gia phiên tòa: Bà Lê Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 130/2022/TLST-HNGĐ ngày 12/5/2022 v/v ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35^a/2022/QĐXX-ST ngày 30/6/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2022 ngày 15/7/2022, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị Võ Đào Trúc Ly, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn Đắc Xô, xã Đắc Sắk, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tiên, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Đắc Xô, xã Đắc Sắk, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình làm việc tại Tòa án, nguyên đơn chị Võ Đào Trúc Ly trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Tiên kết hôn ngày 25/10/2016 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đắc Sắk, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Trong thời gian chung sống anh, chị có 01 người con chung là cháu Nguyễn Võ Thiên Ân, sinh ngày 14/8/2017. Về nguyên nhân chị xin ly hôn do vợ chồng không cùng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, anh Tiên hay nhậu nhẹt, quấy phá dẫn đến giữa hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, hay cãi vã dần dần lâm vào tình trạng trầm trọng không thể cứu vãn được nữa, cuộc sống hôn nhân lúc nào cũng thấy ngột ngạt, tình cảm yêu thương vợ chồng không còn nữa, anh chị sống ly thân với nhau từ tháng 2 năm 2022 đến nay. Vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Tiên.

Về con chung: Chị xin giao cháu Nguyễn Võ Thiên Ân, sinh ngày 14/8/2017 cho chị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị yêu cầu anh Tiên đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đối với bị đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án; các giấy triệu tập và thông báo về phiên hòa giải đối với anh Tiên nhưng anh Tiên cố tình vắng mặt không có lý do trong tất cả các lần triệu tập và hòa giải, xét xử tại Tòa án. Do đó không có lời khai cũng như không cung cấp được cho Tòa án chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình và phản bác lại đối với yêu cầu của nguyên đơn. Vì vậy, theo quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự, anh Tiên phải chịu hậu quả của việc không đưa ra được chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn chị Võ Đào Trúc Ly đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Văn Tiên đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào quy định tại Điều 51, 56, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Đào Trúc Ly được ly hôn với anh Nguyễn Văn Tiên.

Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Võ Thiên Ân, sinh ngày 14/8/2017 cho chị Ly trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu Ân đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chấp nhận một phần yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của chị Ly, anh Tiên phải cấp dưỡng hàng tháng cho cháu Nguyễn Võ Thiên Ân là 750.000đ/tháng cho đến khi cháu Ân đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: không có tài sản chung, không nợ ai và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: chị Võ Đào Trúc Ly phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, anh Nguyễn Văn Tiên phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Võ Đào Trúc Ly yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn với anh Nguyễn Văn Tiên, đây là tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn có nơi đăng ký nhân khẩu thường trú tại thôn Đắk Xô, xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông nên Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil thụ lý, giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về sự vắng mặt của các đương sự: Chị Võ Đào Trúc Ly vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên chị Ly đã có đơn xin xét xử vắng mặt gửi đến Tòa án. Đối với anh bị đơn

anh Nguyễn Văn Tiên đã được Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil triệu tập họp lệ đến 02 lần (tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa) để tham gia phiên tòa nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

2. Về nội dung vụ án:

[4] 2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Ly và anh Tiên kết hôn với nhau vào 25/10/2016 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Trong quá trình chung sống hai bên xảy ra nhiều mâu thuẫn dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ. anh chị đã không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, hôn nhân thật sự không đạt được mục đích, anh chị đã sống ly thân với nhau. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Đào Trúc Ly.

[5] 2.2 Về nuôi con chung: Xét thấy, cháu Nguyễn Võ Thiên Ân, sinh ngày 14/8/2017 còn nhỏ và hiện nay đang ở cùng với mẹ kể từ khi hai vợ chồng sống ly thân với nhau. Do đó, cần tiếp tục giao các cháu Nguyễn Võ Thiên Ân cho chị Ly chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp để tránh làm ảnh hưởng, xáo trộn cuộc sống của cháu.

[6] 2.3 Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Ly có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy đây là khoản tiền yêu cầu phù hợp với mức thu nhập của người lao động cũng như chi phí bình quân chung để nuôi dưỡng chăm sóc đối với một đứa trẻ trong xã hội hiện nay, mặt khác đây cũng là thể hiện trách nhiệm của anh Tiên đối với con chung nên cần chấp nhận.

[7] 2.4 Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để xem xét, giải quyết.

[8] **3. Về án phí:** Căn cứ Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì chị Võ Đào Trúc Ly phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn Tiên phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

[9] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tại phiên tòa về phần quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản chung là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật cần được chấp nhận, phần cấp dưỡng chi phí nuôi con chung HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Võ Đào Trúc Ly mới phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228; Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 58 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Đào Trúc Ly về việc ly hôn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Đào Trúc Ly được ly hôn với anh Nguyễn Văn Tiên.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Võ Thiên Ân, sinh ngày 14/8/2017 cho chị Võ Đào Trúc Ly trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc, giáo dục con chung, người trực tiếp nuôi con không được cản trở hoặc gây trở ngại đến việc thăm nom, giáo dục các cháu.

Việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật HNGĐ năm 2014.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn Tiên phải cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Ân đủ tuổi trưởng thành, việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng được thực hiện vào ngày mùng một đầu tháng.

Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; yêu cầu cấp dưỡng theo quy định tại các Điều 84; Điều 110 ; Điều 117 và Điều 119 Luật Hôn nhân gia đình 2014.

4. Về chia tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Chị Võ Đào Trúc Ly phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006765 ngày 12/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Anh Nguyễn Văn Tiên phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con chung.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil (02);
- Chi Cục THADS huyện Đắk Mil;
- UBND xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil.
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thế Thắng

